

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 07-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm;

Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hùng Cường;

Ông Nguyễn Phúc Hoài Nam;

Ông Lương Viết Khê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nông Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-QĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Như L, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1966 tại tỉnh Hà Nam. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đội 5, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Như S (đã chết) và bà Bùi Thị X (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị A (hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình); có 01 con sinh năm 1999; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 1387/HSPT ngày 25-9-2002 của Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 20-6-2019 chấp hành xong án phạt tù; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 28-10-1992 bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; tại Bản án số 02 ngày 20-02-1995 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17-12-2019, tạm giam từ ngày 23-12-2019 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thanh H - Luật sư Văn phòng Luật sư N - H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đức N,

sinh năm 1962; trú tại: Khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Lương Thái H - vắng mặt;
2. Chị Trần Thị M - vắng mặt;
3. Chị Nguyễn Thuý H - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 17-12-2019, tổ công tác Phòng PC05, PC08, PK02 Công an tỉnh Lạng Sơn và Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại Km 5 - Quốc lộ 4B, thuộc xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI APV biển số 12A-033.xx đang đi từ hướng huyện L, tỉnh Lạng Sơn ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác đã tiến hành dừng xe để kiểm tra, trên xe có Lương Thái H (là người lái xe) và 03 người ngồi hàng ghế sau ghế lái gồm có Trần Như L và 02 người phụ nữ là Nguyễn Thuý H và Trần Thị M. Qua kiểm tra phát hiện trên sàn xe nơi vị trí Trần Như L để chân có một chiếc túi màu vàng có chữ T-A, nghi bên trong chứa hàng cấm, tổ công tác đã yêu cầu lái xe điều khiển xe và những người trên xe đến trụ sở Công an tỉnh Lạng Sơn để kiểm tra. Tại trụ sở Công an tỉnh Lạng Sơn, Trần Như L tự nhận chiếc túi xách màu vàng có chữ T-A để trên sàn xe là của Trần Như L, mở chiếc túi xách ra kiểm tra, phát hiện bên trong có 01 túi xách màu đen trắng trên bề mặt có chữ “TRESemmé” bên trong chứa 08 bọc được quấn bằng băng dính màu vàng và các lớp nilon trong suốt, mở các bọc ra phát hiện trên trong 07 bọc đều có 03 gói giấy màu xám và 01 bọc có 02 gói giấy màu xám, mở tất cả các gói giấy màu xám ra phát hiện bên trong chứa tổng cộng 230 túi nilon màu xanh và màu hồng có kích thước như nhau, bên trong các túi nilon đó đều chứa nhiều viên nén hình trụ tròn màu đỏ và màu xanh nghi là ma túy tổng hợp. Trần Như L khai nhận 230 túi nilon màu xanh và màu hồng, bên trong mỗi túi chứa khoảng 200 viên nén là ma túy tổng hợp (hồng phiến) của Trần Như L mua tại tỉnh Sơn La mang lên tỉnh Lạng Sơn bán kiếm lời, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 25/KL-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các viên nén màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng 4.607,630 gam đều là chất ma túy Methamphetamine; các viên màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng 44,670 gam không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Như L khai nhận: Do có mục đích mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, ngày 13-12-2019, Trần Như L đi cửa khẩu L, huyện M, tỉnh Sơn La sang nước Lào tìm mua ma túy. Trần Như L đi qua biên

giới khoảng 100km đến một bản của nước Lào, tại đây Trần Như L gặp một người đàn ông tên Sa Văn C (là người Trần Như L quen biết từ trước), Trần Như L đặt vấn đề mua ma túy nợ với Sa Văn C từ 200 túi ma túy hồng phiến trở lên, mỗi túi có 200 viên ma túy hồng phiến, để Trần Như L mang lên tỉnh Lạng Sơn bán, bán ma túy xong Trần Như L mới trả tiền cho Sa Văn C. Sa Văn C đồng ý bán nợ ma túy cho Trần Như L với giá 3.000.000 đồng/01 túi, nhưng Sa Văn C chưa có ma túy bán cho Trần Như L ngay mà hẹn khi nào có ma túy Sa Văn C sẽ gọi điện báo cho Trần Như L đi nhận. Sau đó Trần Như L quay về thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La đợi Sa Văn C gọi điện đi nhận ma túy. Đến khoảng 17 giờ ngày 15/12/2019, Trần Như L nhận được điện thoại của Sa Văn C báo cho Trần Như L đến trước cửa khẩu L, huyện M, tỉnh Sơn La khoảng 1km gặp Sa Văn C nhận ma túy. Trần Như L liền thuê xe ôm đi đến điểm hẹn gặp Sa Văn C, gặp nhau Sa Văn C giao cho Trần Như L một chiếc túi xách màu vàng có chữ T-A và nói bên trong có 230 túi ma túy hồng phiến, Sa Văn C bảo Trần Như L khi bán ma túy xong thì trả cho Sa Văn C 690.000.000 đồng. Tiếp đó Sa Văn C bảo Trần Như L đưa cho Sa Văn C chiếc điện thoại của Trần Như L dùng để liên lạc với Sa Văn C, Trần Như L đưa điện thoại của mình cho Sa Văn C, Sa Văn C tháo sim điện thoại ra và bẻ gãy sim vứt đi, còn chiếc điện thoại Sa Văn C giữ lại, Sa Văn C nói sẽ có cách liên lạc với Trần Như L để lấy tiền. Nhận ma túy xong, Trần Như L đi ra thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La rồi đi xe khách về Hà Nội và tiếp tục đi xe khách đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2019, Trần Như L thuê nhà nghỉ K tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để nghỉ và cất giấu ma túy, sau đó Trần Như L đến nhà Nguyễn Đức N nhờ Nguyễn Đức N bán số ma túy trên. Nguyễn Đức N đồng ý và nói sẽ đi sang Trung Quốc tìm khách mua số ma túy của Trần Như L, gặp Nguyễn Đức N xong, Trần Như L quay lại nhà nghỉ. Khoảng 16 giờ ngày 17/12/2019, Trần Như L lấy túi ma túy từ nhà nghỉ K rồi đi ra đường đón xe ô tô chở khách biển số 12A-033xx chở Trần Như L đi đến Km 5, Quốc lộ 4B thì bị lực lượng chức năng dừng xe, kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKS-P2 ngày 06-8-2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Như L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không yêu cầu người bào chữa phải bào chữa cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Như L và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Như L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Như L tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và đồ vật không có giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo những giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu 01 điện thoại của bị cáo dùng vào việc liên lạc phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Như L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, tại km 5, quốc lộ 4B, thuộc địa phận xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, lực lượng chức năng phát hiện Trần Như L đang mang theo túi xách đựng 230 túi ma túy đá, có tổng khối lượng 4.607,630 gam Methamphetamine đi bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Trần Như L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản công dân và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân, bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích, đánh giá trên nhận thấy, số lượng ma túy bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn, bị cáo đã từng đi chấp hành án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án tù ngày 20/6/2019 đến tháng 12/2019 bị cáo lại tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, cho thấy bị cáo không còn khả năng cải tạo. Do đó, cần áp dụng mức án cao nhất của khung hình phạt nhằm răn đe đối với những đối tượng khác và đảm bảo công tác phòng, chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh cho thấy bị cáo không có tài sản đảm bảo cho việc thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần trả lại cho bị cáo các giấy tờ tùy thân, không liên quan đến hành vi phạm tội; cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy cùng những đồ vật không có giá trị sử dụng. Tịch thu chiếc điện thoại của bị cáo đã dùng để liên lạc khi phạm tội.

[9] Đối với Nguyễn Đức N, ngoài lời khai của Trần Như L không có tài liệu nào khác chứng minh hành vi của Nguyễn Đức N, Nguyễn Đức N cũng không thừa nhận được giao dịch mua bán ma túy với Trần Như L, do đó không đủ căn cứ xử lý Nguyễn Đức N trong vụ án này. Đối với Sa Văn Cầu là người bán ma túy cho Trần Như L (qua lời khai của Trần Như L), năm 2005 Sa Văn C bị Công an tỉnh Sơn La ra quyết định truy nã về tội Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2012 Sa Văn Cầu bị Công an tỉnh Quảng Ninh ra quyết định truy nã về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện nay Sa Văn C vẫn đang trốn truy nã. Do chỉ có lời khai của Trần Như L về việc Sa Văn C bán ma túy cho Trần Như L nên không đủ căn cứ để khởi tố đối với Sa Văn C trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Như L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Như L, tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Trần Như L.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong dán kín. Có tên và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn. Tại các phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, Đàm Mạnh K và các hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong tổng cộng 4.386,600 gam chất ma túy Methamphetamine.

- 01 (một) Phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn ghi Vụ: TRẦN NHƯ L được niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, Hoàng Mạnh H và các hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có: 01 (một) Túi nilon đựng 39,511 gam viên nén hình trụ tròn màu xanh; 01 (một) Túi nilon đựng 139,010 gam chất ma túy Methamphetamine dạng viên nén hình trụ tròn màu đỏ.

- 01 (một) túi xách màu vàng có nhiều hoa văn, trên bề mặt có chữ “T-A”, túi cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi xách màu đen trắng, trên bề mặt có chữ “TRESemme”, túi cũ đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại cho bị cáo

- 01 (một) Căn cước công dân số 035066002346 mang tên Trần Như L.

- 01 (một) Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 549/GCN của Trại giam Nam Hà cấp cho Trần Như L.

3.3. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 355763102349002, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 8 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Như L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định.

Báo cho bị cáo Trần Như L được biết, nếu không kháng cáo thì có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
 - TAND cấp cao tại Hà Nội;
 - VKSND tỉnh Lạng Sơn;
 - Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
 - Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
 - Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
 - Trại tạm giam;
 - Bị cáo;
 - Người bào chữa;
 - Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP;
- KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm